TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊ** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST- HNGĐ	*Y, ngày 04 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH H

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 73, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H;

Anh Trần Đình L, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh H

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Trần Bảo K, sinh ngày 23/6/2018 ;

Người đại diện theo pháp luật của cháu K: Anh Trần Đình L, là bố.

Địa chỉ: Thôn N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh H

2. Cháu Trần Bảo Kh, sinh ngày 20/12/2020 ;

Người đại diện theo pháp luật của cháu Kh: Chị Nguyễn Thị Thu H, là mẹ.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Đình L như đơn yêu cầu và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Xét thấy: Hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/7/2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Đình L đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trần Bảo Kh, sinh ngày 20/12/2020; anh Trần Đình L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trần Bảo K, sinh ngày 23/6/2018 cho đến khi các cháu thành niên. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H và anh L không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H là người đại diện hợp pháp của cháu Kh, Anh L là người đại diện hợp pháp của cháu K.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Đình L được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, chị H, anh L, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung và quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Chị H và anh L tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0009533 ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y. Chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND + THA huyện;
- UBND thị trấn Y;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên